

TRỢ GIÚP TỒN THẤT DOANH THU

Chương Trình Cứu Trợ Khẩn Cấp (ERP) 2022 Giai Đoạn 2

Tổng Quát

Chương trình Cứu trợ Khẩn cấp 2022 (Emergency Relief Program, hoặc ERP) sẽ cung cấp các khoản thanh toán cho những nông dân trồng trọt hội đủ điều kiện về thiệt hại do các vụ thiên tai xảy ra trong năm 2022, theo quy trình hai bước:

- Giai đoạn 1 sẽ tận dụng dữ liệu của **Chương Trình Hỗ Trợ Thảm Họa cho Cây Trồng Không Có Bảo Hiểm (Noninsured Crop Disaster Assistance Program, hay NAP)** làm căn bản chiết tính tiền trả ban đầu.
- Giai đoạn 2 sẽ hỗ trợ các nhà sản xuất đối với những thiệt hại về cây trồng và cây trồng hội đủ điều kiện khác thông qua cách tiếp cận dựa trên doanh thu.

Phương pháp hai giai đoạn này giúp USDA sắp xếp tiến trình đơn xin để giảm gánh nặng lên người sản xuất, chủ động thu hút người sản xuất không được quan tâm đầy đủ, những người bị loại khỏi nỗ lực cứu trợ trong quá khứ và khuyến khích sử dụng công cụ quản lý rủi ro hiện tại có thể giúp họ đối phó với các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt trong tương lai.

Tiêu Chuẩn - Giai Đoạn 2

Giai đoạn 2 là chương trình chứng nhận dựa trên doanh thu nhằm hỗ trợ các nhà sản xuất bị mất doanh thu trong năm gặp thiên tai so với doanh thu của năm đủ tiêu chuẩn, do các chi phí cần thiết liên quan đến việc mất mát các loại cây trồng đủ điều kiện (không bao gồm cây trồng dành cho chăn thả gia súc), do toàn bộ hoặc một phần thiên tai đủ điều kiện xảy ra trong năm dương lịch 2022.

Để hội đủ điều kiện, nhà sản xuất phải là công dân Hoa Kỳ, thường trú nhân người nước ngoài, theo mục đích của ERP 2022 có nghĩa là "người nước ngoài hợp pháp", như được định nghĩa trong 7 CFR phần 1400; một công ty hợp danh được tổ chức theo luật Tiểu bang, một công ty, công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc cơ cấu tổ chức khác được tổ chức theo luật Tiểu bang, Bộ lạc Da Đỏ hoặc Tổ chức Bộ lạc, theo mục 4(b) của Đạo luật Hỗ trợ Giáo dục và Quyền Tự quyết của Người Da Đỏ (25 U.S.C. 5304); hoặc người nước ngoài hoặc tổ chức nước ngoài đáp ứng mọi yêu cầu như được mô tả trong 7 CFR phần 1400.

Các thiên tai hội đủ điều kiện có nghĩa là: cháy rừng, bão tố (bao gồm gió mạnh, nước dâng do bão, bão nhiệt đới và áp thấp nhiệt đới xảy ra do hậu quả trực tiếp của bão), lũ lụt (bao gồm phù sa và mảnh vụn xảy ra do hậu quả trực tiếp và gần của lũ lụt), bão derechos (bao gồm gió quá mức xảy ra do hậu quả trực tiếp của derecho), nhiệt độ quá cao, lốc xoáy, bão mùa đông (bao gồm gió quá mức và bão tuyết xảy ra do hậu quả trực tiếp của bão mùa đông), đóng băng (bao gồm cả xoáy cực), tiếp xúc với khói, độ ẩm quá mức, hạn hán đủ điều kiện và các điều kiện liên quan xảy ra trong năm dương lịch 2022.



Để đủ điều kiện tham gia ERP 2022, "Các điều kiện liên quan" có nghĩa là thời tiết khắc nghiệt và các hiện tượng tự nhiên bất lợi xảy ra đồng thời và là kết quả trực tiếp của một sự kiện thảm họa đủ điều kiện cụ thể. "Hạn hán đủ tiêu chuẩn" có nghĩa là một khu vực trong quận nơi xảy ra tổn thất được Cơ quan Giám sát Hạn hán Hoa Kỳ (USDM) đánh giá là có cường độ hạn hán ở mức D2 (hạn hán nghiêm trọng) trong 8 tuần liên tiếp hoặc D3 (hạn hán khắc nghiệt) hoặc cao hơn trong bất kỳ khoảng thời gian nào trong năm dương lịch 2022. Danh sách các quận đã trải qua hạn hán đủ điều kiện trong năm dương lịch 2022 có sẵn tại các trung tâm dịch vụ FSA địa phương và tại

<https://www.fsa.usda.gov/programs-and-services/emergency-relief/index>

Phương pháp Giai đoạn 2

Giai đoạn 2 sẽ cung cấp trợ giúp cho những tổn thất về doanh thu, sản lượng và chất lượng đủ điều kiện của các loại cây trồng đủ điều kiện không được trợ giúp thông qua Giai đoạn 1. FSA đang sử dụng khoản doanh thu giảm trong năm gặp thiên tai của nhà sản xuất, điều này cũng sẽ phản ánh những tổn thất về cả sản xuất và chất lượng mà không yêu cầu tính toán rộng hơn được sử dụng trong các chương trình thảm họa trước đó. Doanh thu trong năm gặp thiên tai giảm phản ánh tổn thất của nhà sản xuất do các sự kiện thiên tai đủ điều kiện, bất kể tổn thất xảy ra trước khi thu hoạch hay sau khi thu hoạch trong khi cây trồng đang được bảo quản, điều này giúp đơn giản hóa hơn nữa việc cung cấp trợ giúp.

Thuật ngữ được sử dụng trong Giai đoạn 2:

Năm chuẩn - nhằm thể hiện một năm điển hình về doanh thu của hoạt động nông nghiệp. Nhà sản xuất có thể sử dụng một trong các tùy chọn sau để thể hiện một năm doanh thu điển hình: (1) tổng doanh thu cho phép của năm tính thuế 2018 hoặc 2019 (đối với tùy chọn năm tính thuế) hoặc (2) doanh thu dự kiến từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện trước khi xảy ra sự kiện thiên tai đủ điều kiện trong năm dương lịch 2022 (đối với tùy chọn doanh thu dự kiến).

Doanh thu năm chuẩn — (1) Đối với những nhà sản xuất chọn tùy chọn năm tính thuế, tổng doanh thu cho phép mà nhà sản xuất nhận được từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện cho năm tính thuế 2018 hoặc 2019, do nhà sản xuất lựa chọn; hoặc (2) Đối với những nhà sản xuất chọn phương án doanh thu dự kiến, doanh thu dự kiến của nhà sản xuất từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện có thể bị ảnh hưởng bởi một sự kiện thiên tai đủ điều kiện trong năm dương lịch 2022, bao gồm cả cây trồng bị ngăn cản trồng, cây trồng trong kho và cây trồng đã trồng (bao gồm cả hàng tồn kho và mùa màng lâu năm), dựa trên những dự báo thực tế.

Năm doanh thu đại diện - nhằm thể hiện doanh thu trong năm gặp thiên tai đối với hoạt động nông nghiệp. Nhà sản xuất có thể sử dụng một trong các lựa chọn sau thể hiện rõ nhất tác động của thiên tai trong năm dương lịch 2022: (1) tổng doanh thu cho phép của năm tính thuế 2022 hoặc 2023 (đối với tùy chọn năm tính thuế) hoặc (2) doanh thu thực tế của năm gặp thiên tai từ tất cả các cây trồng đủ điều kiện đã được đưa vào tính toán doanh thu dự kiến của nhà sản xuất (đối với phương án doanh thu dự kiến).

Doanh thu của năm gặp thiên tai — (1) Đối với những nhà sản xuất chọn phương án năm tính thuế, tổng doanh thu cho phép của nhà sản xuất nhận được từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện cho năm tính thuế 2022 hoặc 2023, do nhà sản xuất lựa chọn; hoặc (2) Đối với những nhà sản xuất chọn phương án doanh thu dự kiến, doanh thu thực tế từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện đã được đưa vào tính toán doanh thu dự kiến của nhà sản xuất.

Cách tiếp cận dựa trên doanh thu đã được mở rộng và Giai đoạn 2 cung cấp hai tùy chọn để xác định doanh thu chuẩn và doanh thu năm gặp thiên tai:

Tùy chọn năm tính thuế — (tương tự như phương pháp được sử dụng trong Giai đoạn 2 của ERP trước đó cho các năm 2020 và 2021). Tùy chọn năm tính thuế sử dụng phép tính tổng doanh thu cho phép đối với năm chuẩn và năm gặp thiên tai, đồng thời cho phép nhà sản xuất sử dụng một số thông tin nhất định có trong hồ sơ thuế và/hoặc tài liệu hỗ trợ của họ để tìm thông tin cần thiết để đăng ký theo Giai đoạn 2. Năm tính thuế dành riêng cho mỗi người tham gia và dựa trên năm tài chính có thể bao gồm nhiều năm.

Các nhà sản xuất đã chọn tùy chọn năm tính thuế cho Giai đoạn 2 sẽ chọn 2018 hoặc 2019 cho doanh thu năm chuẩn của họ và 2022 hoặc 2023 làm năm đại diện cho doanh thu năm gặp thiên tai và sẽ chứng nhận tổng doanh thu cho phép của họ trong những năm đó. Tổng doanh thu cho phép được tính dựa trên năm mà doanh thu sẽ được báo cáo cho mục đích khai thuế. Các nhà sản xuất nộp hoặc sẽ đủ điều kiện khai thuế chung sẽ chứng nhận tổng doanh thu được phép của họ dựa trên số tiền lẽ ra họ đã nộp thuế riêng cho năm áp dụng.

Các nhà sản xuất không thể sử dụng tùy chọn năm tính thuế nếu họ bị giảm công suất hoạt động trong năm gặp thiên tai, so với năm chuẩn 2018 và 2019, không có doanh thu cả năm 2018 hoặc 2019 hoặc sản xuất bất kỳ loại cây trồng đủ điều kiện nào có không tạo ra doanh thu trực tiếp từ việc bán cây trồng, ngoại trừ như được mô tả bên dưới trong Trường hợp 1. Ngoài Bảng 1 của tờ thông tin này, Công cụ Đơn đăng ký ERP 2022 tùy chọn và bảng tính FSA-524-A sẽ có tại trang mạng

<https://www.fsa.usda.gov/programs-and-services/emergency-relief/index> để giúp các nhà sản xuất xác định tổng doanh thu được phép cho năm chuẩn và năm gặp thiên tai nếu tùy chọn năm tính thuế được chọn.

Tùy chọn doanh thu dự kiến — Tùy chọn doanh thu dự kiến cho phép nhà sản xuất chứng nhận doanh thu mà nhà sản xuất dự kiến hợp lý sẽ nhận được khi không có bất kỳ điều kiện thiên tai nào và doanh thu thực tế của năm gặp thiên tai. Doanh thu dự kiến của nhà sản xuất phải bao gồm doanh thu dự kiến từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện có thể bị ảnh hưởng bởi một sự kiện thảm họa đủ điều kiện trong năm dương lịch 2022, bao gồm cả cây trồng bị ngăn không cho trồng, cây trồng trong kho và cây trồng đã trồng (bao gồm cả hàng tồn kho và cây lâu năm). Nó không bao gồm doanh thu từ các phụ phẩm cây trồng như hạt bông và thân cây ngô. Doanh thu dự kiến sẽ dựa trên Bảng 2 và 3 của tờ thông tin này.

Doanh thu dự kiến phải dựa trên những dự đoán thực tế có thể được hỗ trợ bằng tài liệu có thể chấp nhận được về lượng hàng tồn kho, mẫu đất, sản lượng và đơn giá dự kiến. Doanh thu thực tế của năm gặp thiên tai sẽ bao gồm doanh thu từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện được đưa vào tính toán doanh thu dự kiến của nhà sản xuất.

Tùy chọn doanh thu dự kiến có thể sẽ có lợi hơn cho các nhà sản xuất không có doanh thu trong năm 2018 hoặc 2019, đã tăng công suất hoạt động so với các năm chuẩn 2018 và 2019 hoặc nhận thấy rằng tùy chọn doanh thu dự kiến đại diện hơn cho doanh thu của họ trong một năm bình thường không bị thiệt hại do thiên tai. Các nhà sản xuất phải sử dụng tùy chọn doanh thu dự kiến nếu họ bị giảm công suất hoạt động trong năm gặp thiên tai so với cả năm chuẩn 2018 và 2019 để phản ánh chính xác khoản lỗ của họ, ngoại trừ trường hợp được mô tả bên dưới. Ngoài Bảng 2 và Bảng 3, trên trang 9–10 của tờ thông tin này, Công cụ Đơn đăng ký ERP 2022 tùy chọn và bảng tính FSA-524-B sẽ có tại

<https://www.fsa.usda.gov/programs-and-services/emergency-relief/index> để giúp các nhà sản xuất xác định doanh thu thực tế và dự kiến cho năm chuẩn và năm gặp thiên tai nếu phương án doanh thu dự kiến được chọn.

Bảng sau đây tóm tắt doanh thu tiêu chuẩn và năm gặp thiên tai cho hai phương án. Các nguồn doanh thu được tính vào tổng doanh thu cho phép, doanh thu dự kiến và doanh thu thực tế được giải thích chi tiết hơn dưới đây.

Lựa chọn	Doanh Thu Năm Chuẩn	Doanh Thu Năm Gặp Thiên Tai
Năm tính thuế	Tổng doanh thu được phép của nhà sản xuất trong năm tính thuế 2018 hoặc 2019, do nhà sản xuất lựa chọn.	Tổng doanh thu được phép của nhà sản xuất trong năm tính thuế 2022 hoặc 2023, do nhà sản xuất lựa chọn.
Doanh thu Dự kiến	Doanh thu dự kiến của nhà sản xuất từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện có thể bị ảnh hưởng bởi một sự kiện thiên tai đủ điều kiện vào năm dương lịch 2022.	Doanh thu thực tế của nhà sản xuất từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện được tính vào doanh thu dự kiến của nhà sản xuất.

Các Quy Định Đặc Biệt Đối Với Một Số Nhà Sản Xuất:

Trường hợp 1: Các nhà sản xuất đã nhận được khoản thanh toán theo ERP trước đó cho năm gặp thiên tai 2021 và chọn năm 2022 làm năm doanh thu đại diện cho Phần 2 chỉ có thể đăng ký vào Giai đoạn 2 bằng cách sử dụng tùy chọn năm tính thuế và họ phải chọn năm 2023 làm năm doanh thu đại diện của mình để đảm bảo rằng họ không được trả cho cùng một tổn thất trong cả hai chương trình.

Các nhà sản xuất này phải chứng nhận tổng doanh thu cho phép cho năm chuẩn đã được điều chỉnh nếu nhà sản xuất bị giảm công suất hoạt động trong năm gặp thiên tai so với năm chuẩn.

Những nhà sản xuất đó có thể chứng nhận tổng doanh thu cho phép đã điều chỉnh đã được điều chỉnh theo năm chuẩn trên FSA-524 nếu áp dụng một trong hai điều sau:

- (1) Nhà sản xuất không có đủ doanh thu trong năm 2018 hoặc 2019; hoặc
- (2) Nhà sản xuất đã mở rộng công suất hoạt động trong năm gặp thiên tai so với năm chuẩn.

Cũng được bao gồm trong tổng doanh thu cho phép đối với những nhà sản xuất này là giá trị của một số loại cây trồng nhất định, do Phó Quản trị xác định, được sản xuất và không tạo ra doanh thu trực tiếp từ việc bán cây trồng và được nhà sản xuất sử dụng trong hoạt động thông thường của họ. Ví dụ, điều này sẽ bao gồm những nhà sản xuất rượu vang tự trồng nho làm rượu vang và chế biến những trái nho đó thành rượu vang và những nhà sản xuất cây trồng làm thức ăn gia súc lưu trữ cây trồng để làm thức ăn cho gia súc trong trang trại của họ.

Giá trị của cây trồng đủ điều kiện được báo cáo trong tổng doanh thu cho phép của nhà sản xuất sẽ dựa trên sản lượng cây trồng thực tế của nhà sản xuất và giá cây trồng dựa trên dữ liệu tốt nhất hiện có cho từng cây trồng, do Phó Quản trị xác định và được công bố thông qua hướng dẫn trên trang mạng của FSA.

Các điều khoản điều chỉnh này chỉ áp dụng cho các nhà sản xuất đã nhận được khoản thanh toán theo ERP trước đó cho năm chương trình 2021 dựa trên năm tính thuế 2022 cho doanh thu năm gặp thiên tai đại diện của họ. Tất cả các nhà sản xuất khác yêu cầu điều chỉnh như vậy phải sử dụng phương án doanh thu dự kiến.

Trường hợp 2: Các nhà sản xuất, ngoại trừ những nhà sản xuất được mô tả trong Trường hợp 1, sẽ sử dụng tùy chọn doanh thu dự kiến nếu họ bị giảm công suất hoạt động trong năm thảm họa, so với các năm chuẩn 2018 hoặc 2019, là nhà sản xuất mới không có doanh thu trong năm chuẩn trong năm 2018 hoặc 2019 hoặc sản xuất cây trồng không tạo ra doanh thu trực tiếp từ việc bán cây trồng và được nhà sản xuất sử dụng trong hoạt động thông thường của họ.

Các nhà sản xuất tăng công suất hoạt động có thể chọn phương án năm tính thuế hoặc phương án doanh thu dự kiến; tuy nhiên, họ không được điều chỉnh doanh thu của năm chuẩn theo tùy chọn năm tính thuế để phản ánh sự thay đổi.

Nhà Sản Xuất Không Được Phục Vụ Đúng Mức

Các nhà sản xuất chưa được quan tâm đầy đủ, bao gồm cả nông dân và chủ trang trại mới bắt đầu, nguồn lực hạn chế, có hoàn cảnh khó khăn về mặt xã hội và kỳ cựu, sẽ nhận được hệ số thanh toán ERP bổ sung 15% cho các khoản thanh toán của Giai đoạn 2. Để đủ điều kiện nhận tỷ lệ thanh toán cao hơn, các nhà sản xuất đủ điều kiện phải có Chứng nhận CCC-860, Người có hoàn cảnh khó khăn về mặt xã hội, Nguồn lực hạn chế, Nông dân mới bắt đầu và Cựu chiến binh hoặc Chủ trang trại, được lưu trong hồ sơ với FSA cho năm chương trình áp dụng.

Giới Hạn Thanh Toán Và Điều Chỉnh Tổng Thu Nhập

Giới hạn thanh toán cho ERP được xác định bởi tổng thu nhập trang trại đã điều chỉnh trung bình của cá nhân hoặc pháp nhân (thu nhập từ các hoạt động liên quan đến nông nghiệp, chăn nuôi và lâm nghiệp). Một cá nhân hoặc pháp nhân, không phải là liên doanh hoặc đối tác chung, không thể nhận, trực tiếp hoặc gián tiếp, hơn \$125,000 thanh toán cho các loại cây trồng đặc sản và \$125,000 thanh toán cho tất cả các loại cây trồng khác theo ERP 2022 (cho cả Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 kết hợp) cho năm chương trình nếu Tổng Thu nhập Trang trại Được điều chỉnh (AGI) trung bình của họ thấp hơn 75% AGI trung bình của họ trong ba năm chịu thuế trước năm tính thuế đầy đủ ngay trước đó nhất.

Các năm tính thuế liên quan để thiết lập AGI của nhà sản xuất và tỷ lệ phần trăm thu được từ các hoạt động liên quan đến trồng trọt, chăn nuôi và lâm nghiệp là:

- 2018, 2019 và 2020 cho năm chương trình 2022

Các giới hạn thanh toán độc lập cho các loại cây trồng không đặc sản/loại khác và cây trồng đặc sản/giá trị cao sẽ vẫn được giữ nguyên, tuy nhiên chỉ có năm chương trình 2022 mới được áp dụng cho ERP Giai đoạn 2.

Vì các giới hạn thanh toán riêng biệt áp dụng cho các khoản thanh toán cho các loại cây trồng đặc sản và có giá trị cao cũng như các loại cây trồng khác, đối với cả Tùy chọn Năm tính thuế và Tùy chọn Doanh thu Dự kiến, nhà sản xuất phải chứng nhận tỷ lệ phần trăm doanh thu trong năm gặp thiên tai mà họ dự kiến nhận được từ các sản phẩm đặc sản và có giá trị cao cây trồng và tỷ lệ cây trồng khác.

Tỷ lệ phần trăm phải dựa trên những gì nhà sản xuất dự kiến hợp lý sẽ nhận được cho mỗi hạng mục trong năm gặp thiên tai nếu sự kiện thiên tai đủ điều kiện không xảy ra.

Ngoại Lệ Đối Với Giới Hạn Thanh Toán

Nếu ít nhất 75% AGI trung bình của cá nhân hoặc pháp nhân có nguồn gốc từ các hoạt động liên quan đến nông nghiệp, chăn nuôi và lâm nghiệp và người tham gia cung cấp chứng nhận và tài liệu cần thiết, như được thảo luận dưới đây, thì cá nhân hoặc pháp nhân đó, không phải là liên doanh hoặc quan hệ đối tác chung, có đủ điều kiện nhận, trực tiếp hoặc gián tiếp, tối đa:

- \$900,000 cho mỗi năm của chương trình đối với cây trồng đặc sản/có giá trị cao; và
- \$250,000 cho mỗi năm của chương trình đối với tất cả các loại cây trồng khác

Việc bán thiết bị được sử dụng để tiến hành các sinh hoạt nông trại, trang trại hoặc lâm nghiệp cũng như cung cấp đầu vào sản xuất và dịch vụ cho nông dân, chủ trang trại, người lâm nghiệp và hoạt động trang trại được tính vào tổng thu nhập trang trại đã điều chỉnh trung bình, nếu tổng thu nhập trang trại đã điều chỉnh trung bình ở mức ít nhất 66.66% AGI trung bình của cá nhân hoặc pháp nhân. Đối với các pháp nhân không bắt buộc phải khai thuế thu nhập liên bang hoặc đối với những cá nhân và tổ chức không có thu nhập chịu thuế trong một hoặc nhiều năm tính thuế, mức trung bình sẽ là tổng thu nhập trang trại đã điều chỉnh, bao gồm cả các khoản lỗ, tính trung bình trong ba năm chịu thuế trước đó, ngay trước năm tính thuế đầy đủ nhất.

Một pháp nhân mới sẽ có tổng thu nhập trang trại được điều chỉnh trung bình chỉ trong những năm của giai đoạn cố định mà hoạt động trong kinh doanh.

Một pháp nhân mới sẽ không được coi là “mới” nếu pháp nhân này tiếp quản hoạt động hiện có và có bất kỳ yếu tố nào thuộc quyền sở hữu chung và đất đai với cá nhân hoặc pháp nhân trước đó. Nếu điểm chung đó tồn tại thì thu nhập của cá nhân hoặc pháp nhân trước đó sẽ được tính trung bình với thu nhập của pháp nhân mới trong thời kỳ cố định.

Đối với một cá nhân khai thuế chung, việc chứng nhận thu nhập trang trại được điều chỉnh trung bình sẽ được báo cáo như thể người đó đã khai thuế liên bang riêng biệt và cách tính toán nhất quán với thông tin hỗ trợ cho tờ khai thuế chung đã nộp.

Để yêu cầu tăng giới hạn thanh toán, người tham gia phải nộp mẫu đơn FSA-510 xác nhận tổng thu nhập trang trại đã điều chỉnh trung bình của họ ít nhất là 75% AGI trung bình của họ, kèm theo chứng nhận từ Kế toán viên công được chứng nhận (CPA) hoặc luật sư rằng người tham gia đáp ứng các yêu cầu. Nếu người tham gia là một tổ chức và nộp mẫu đơn FSA-510, giới hạn thanh toán cho tổ chức đó có thể tăng lên, tuy nhiên, nếu các thành viên của tổ chức đó không nộp mẫu đơn FSA-510, giới hạn thanh toán của họ sẽ vẫn ở mức \$125,000 và các

khoản thanh toán cho tổ chức đó sẽ được giảm đi tương ứng. Để tìm hiểu thêm, hãy truy cập trang mạng Đủ điều kiện thanh toán và Giới hạn thanh toán hoặc liên lạc với **trung tâm dịch vụ FSA** tại địa phương của quý vị.

Những Đòi Hỏi Yêu Cầu Bảo Hiểm Trong Tương Lai

Tất cả các nhà sản xuất nhận được khoản thanh toán ERP 2022, theo luật định phải mua bảo hiểm cây trồng hoặc bảo hiểm NAP khi không có bảo hiểm cây trồng trong hai năm mùa vụ tiếp theo, theo quyết định của Bộ trưởng. Ngoài ra, nhà sản xuất phải nộp FSA-578 chính xác trong những năm liên kết. Những người tham gia phải có bảo hiểm cây trồng hoặc NAP, nếu có thể áp dụng:

- Ở mức bảo hiểm bằng hoặc lớn hơn 60% đối với cây trồng có thể được bảo hiểm; hoặc
- Ở mức thảm họa hoặc cao hơn đối với mua màng NAP

Các đòi hỏi yêu cầu về bảo hiểm sẽ được xác định kể từ ngày nhà sản xuất nhận được khoản thanh toán ERP và có thể thay đổi tùy thuộc vào thời gian và tính sẵn có của bảo hiểm cây trồng hoặc NAP cây trồng cụ thể cho nhà sản xuất. Năm vụ cuối cùng để mua bảo hiểm cây trồng hoặc bảo hiểm NAP để đáp ứng năm bảo hiểm thứ hai cho yêu cầu này là năm vụ 2027.

Đối với cây trồng không có hợp đồng bảo hiểm và người nhận ERP không đủ điều kiện nhận thanh toán của NAP, do vượt quá giới hạn Tổng thu nhập đã điều chỉnh (AGI) trung bình, họ phải đáp ứng yêu cầu này bằng một trong hai cách:

- Nhận bảo hiểm NAP và thanh toán phí dịch vụ NAP hiện hành theo yêu cầu ở trên, bất kể việc không đủ điều kiện thanh toán NAP, hoặc
- Mua Bảo hiểm Bảo vệ Doanh thu Toàn bộ Canh nông (WFRP) hoặc Trang trại vi mô, nếu đủ điều kiện.

Nếu cây trồng không đủ điều kiện nhận NAP thì người sản xuất phải mua Bảo hiểm Bảo vệ Doanh thu Toàn bộ Canh nông (WFRP) hoặc bảo hiểm cây trồng vi mô ở mức bảo hiểm ít nhất là 60%.

Các nhà sản xuất đăng ký ERP 2022 Giai đoạn 2 phải nộp đơn FSA-525 và báo cáo tất cả các loại cây trồng bị mất doanh thu toàn bộ hoặc một phần do thảm họa đủ điều kiện trên đơn FSA-525 Bảo hiểm cây trồng và/hoặc Thỏa thuận chi trả NAP, cũng như cây trồng không bán được nên bị giảm giá trị. Đối với những loại cây trồng này, họ phải có mức bảo hiểm cây trồng Liên bang hoặc bảo hiểm NAP ở mức yêu cầu ở tất cả các quận nơi cây trồng được trồng trong những năm áp dụng. Đối với tất cả các loại cây trồng được liệt kê trên mẫu FSA-525, những nhà sản xuất có diện tích cây trồng hoặc cây trồng trong những năm tiếp theo và không có được 2 năm bảo hiểm cây trồng Liên bang hoặc bảo hiểm NAP theo yêu cầu phải hoàn trả khoản thanh toán ERP Giai đoạn 2 cùng với lãi suất kể từ ngày thanh toán.

Các nhà sản xuất nhận được khoản thanh toán ERP Giai đoạn 1 cho một vụ mùa không bắt buộc phải có thêm số năm bảo hiểm cây trồng Liên bang hoặc bảo hiểm NAP cho vụ mùa đó nếu họ cũng nhận được khoản thanh toán ERP Giai đoạn 2 cho tổn thất liên quan đến vụ mùa đó.

Nếu một loại cây trồng được liệt kê trên FSA-525 là:

- Một loại cây trồng đủ điều kiện được hưởng NAP và bảo hiểm cây trồng sẽ có sẵn cho cây trồng trong năm liên kết, nhà sản xuất phải mua bảo hiểm cây trồng ở mức 60/100 hoặc tương đương.
- Cây trồng được bảo hiểm và bảo hiểm cây trồng không có sẵn cho cây trồng trong năm liên kết, nhà sản xuất phải có NAP ở mức 50/55, bao gồm thanh toán phí dịch vụ áp dụng và nộp báo cáo diện tích và sản xuất hàng năm.

Các nhà sản xuất không trồng cây trồng được liệt kê trên đơn FSA-525 trong năm áp dụng yêu cầu bảo hiểm cây trồng và NAP của Liên bang sẽ không phải tuân theo yêu cầu mua NAP hoặc bảo hiểm cây trồng Liên bang cho cây trồng trong năm đó.

Người tham gia không đáp ứng các yêu cầu liên kết đối với bất kỳ loại cây trồng nào phải hoàn trả toàn bộ khoản thanh toán của Giai đoạn 2 cộng với lãi suất áp dụng.

Cách Nộp đơn cho Giai Đoạn 2

Các nhà sản xuất đăng ký cho Giai đoạn 2 phải nộp đơn đăng ký FSA-524, Chương trình Cứu trợ Khẩn cấp (ERP) 2022 Giai đoạn 2, chứng nhận doanh thu năm chuẩn và doanh thu năm thảm họa của họ. Phụ lục đơn FSA-524 cung cấp hướng dẫn về những gì cần được đưa vào doanh thu áp dụng cho tùy chọn do nhà sản xuất lựa chọn. Ngoài ra, tất cả các nhà sản xuất nộp đơn cho Giai đoạn 2 phải nộp FSA-525, Thỏa thuận Bảo hiểm Cây trồng và/hoặc NAP trước hạn chót nộp đơn để có đơn đăng ký hoàn chỉnh trong hồ sơ.

Với mục đích quản lý các giới hạn thanh toán ERP 2022, đối với cả tùy chọn năm tính thuế và tùy chọn doanh thu dự kiến, các nhà sản xuất nộp đơn Giai đoạn 2 phải chứng nhận tỷ lệ phần trăm doanh thu trong năm gặp thiên tai của họ từ các loại cây trồng đặc sản và cây trồng có giá trị cao cộng lại cũng như tỷ lệ phần trăm từ các loại cây trồng khác nhằm mục đích quản lý giới hạn thanh toán ERP 2022 trên ứng dụng của chúng. Tỷ lệ phần trăm được chứng nhận phải bằng với tỷ lệ phần trăm mà nhà sản xuất dự kiến sẽ nhận được trong năm gặp thiên tai nếu không có sự kiện thiên tai đủ điều kiện. Các nhà sản xuất cũng phải chứng nhận xem tất cả diện tích của tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện (bao gồm cả cây trồng, cây bị cấm trồng và đang lưu kho hoặc tồn kho trong năm gặp thiên tai) có được Bảo hiểm Cây trồng Liên bang hoặc NAP trong mùa vụ hiện hành của họ chi trả hay không, nhằm mục đích xác định hệ số ERP có thể áp dụng, như được giải thích dưới đây.

Nếu FSA yêu cầu, tài liệu cần thiết để hỗ trợ chứng nhận doanh thu của nhà sản xuất và thông tin khác được cung cấp trong đơn đăng ký phải được gửi trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ khi FSA yêu cầu, nếu không nhà sản xuất sẽ bị coi là không đủ điều kiện cho Giai đoạn 2.

Ngoài việc gửi các mẫu đơn cần thiết cho một đơn đăng ký hoàn chỉnh, các mẫu đơn đủ điều kiện sau đây phải được gửi trong vòng

60 ngày kể từ thời hạn đăng ký ERP 2022 đã được công bố, nếu chưa có trong hồ sơ cho năm thảm họa hiện hành:

- AD-2047, Customer Data Worksheet (Bảng dữ liệu khách hàng)
- CCC-902, Farm Operating Plan for Payment Eligibility (Kế hoạch vận hành trang trại để đủ điều kiện thanh toán)
- CCC-901, Member Information for Legal Entities (if applicable) (Thông tin Thành viên dành cho Pháp nhân (nếu áp dụng))
- AD-1026, Highly Erodible Land Conservation (HELIC) and Wetland Conservation (WC) Certification. (Bảo Tồn Vùng Đất Có Khả Năng Bị Xói Mòn Cao (HELIC) và Bảo tồn đất ngập nước (WC))

Lưu ý: Việc hoàn tất các mẫu đơn đủ điều kiện không phải là một điều kiện để phê duyệt COC hoặc CED

FSA-524. Tuy nhiên, những mẫu đơn này phải được nộp trong vòng 60 ngày dương lịch kể từ ngày hết thời hạn đã thông báo. Việc không cung cấp kịp thời tất cả các biểu mẫu đủ điều kiện có thể dẫn đến việc không được thanh toán hoặc bị giảm khoản thanh toán.

Các nhà sản xuất yêu cầu tăng giới hạn thanh toán hoặc tỷ lệ thanh toán phải gửi các biểu mẫu sau trong vòng 60 ngày kể từ thời hạn đăng ký ERP 2022 đã công bố, nếu chưa có trong hồ sơ:

- FSA-510, Request for an Exception to the \$125,000 Payment Limitation for Certain Programs. (Yêu cầu Ngoại lệ đối với Giới hạn Thanh toán \$125,000 cho Một số Chương trình).
- CCC-860, Socially Disadvantaged, Limited Resource, Beginning and Veteran Farmer or Rancher Certification. (Chứng nhận về Người có hoàn cảnh khó khăn về mặt xã hội, Nguồn lực hạn chế, Người mới bắt đầu và Cựu chiến binh hoặc Chủ trại chăn nuôi).

Cách Thanh Toán Giai đoạn 2

Để xác định số tiền thanh toán Giai đoạn 2 của nhà sản xuất, FSA sẽ tính toán:

Bước (1) Doanh thu năm chuẩn của nhà sản xuất, nhân với hệ số ERP là 90% nếu tất cả mẫu đất của tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện được bảo hiểm cây trồng Liên bang hoặc NAP chi trả, hoặc 70% nếu không phải tất cả các mẫu cây trồng đủ điều kiện đều được bảo hiểm cây trồng Liên bang chi trả bảo hiểm hoặc NAP; dấu trừ
 Bước (2) Doanh thu năm gặp thiên tai của nhà sản xuất; dấu trừ
 Bước (3) Tổng số tiền thanh toán theo Giai đoạn 1 của nhà sản xuất.

Sau khi thực hiện phép tính mô tả ở trên, việc tính lũy tiến lũy tiến sẽ được áp dụng cho số tiền được tính theo bảng dưới đây.

Mức Thanh Toán	Hệ số Tăng dần (%)
Lên tới \$2,000	100
\$2,001 tới \$4,000	80
\$4,001 tới \$6,000	60
\$6,001 tới \$8,000	40
\$8,001 tới \$10,000	20
Trên \$10,000	10

FSA sẽ tính tổng kết quả cho từng mức nêu trên. Đối với các nhà sản xuất không được giám sát, tổng kết quả sẽ được nhân với hệ số 115% và khoản thanh toán theo Giai đoạn 2 được tính toán của nhà sản xuất không được giám sát sẽ bằng số nhỏ hơn của số tiền thu được hoặc số tiền được tính sau bước 3 ở trên. Đối với tất cả các nhà sản xuất đủ điều kiện khác, tổng kết quả cho từng phạm vi sẽ là khoản thanh toán theo Giai đoạn 2 được tính toán. FSA sẽ nhân số tiền đó với tỷ lệ phần trăm của doanh thu dự kiến trong năm gặp thiên tai đối với các loại cây trồng đặc sản và có giá trị cao hoặc các loại cây trồng khác, nếu có, để xác định số tiền sẽ áp dụng cho các giới hạn thanh toán đối với các loại cây trồng đặc sản và có giá trị cao (kết hợp) và các loại cây trồng khác. FSA sẽ áp dụng hệ số thanh toán cuối cùng là 75% cho tất cả các khoản thanh toán theo Giai đoạn 2 được tính toán, bao gồm cả các khoản thanh toán cho các nhà sản xuất chưa được phục vụ đầy đủ, để đảm bảo các khoản thanh toán không vượt quá nguồn vốn sẵn có. Nếu nhà sản xuất nhận được khoản thanh toán theo Giai đoạn 1 sau khi khoản thanh toán theo Giai đoạn 2 của họ được tính toán thì khoản thanh toán theo Giai đoạn 2 của nhà sản xuất sẽ được tính toán lại và nhà sản xuất phải hoàn trả mọi khoản thanh toán vượt mức phát sinh.

FSA sẽ tiến hành thanh toán theo Giai đoạn 2 khi đơn đăng ký được xét duyệt và phê duyệt. Nếu có nguồn tài trợ bổ sung sau khi thanh toán ERP 2022 được phát hành, FSA có thể tiến hành một khoản thanh toán bổ sung, không vượt quá số tiền tối đa được pháp luật cho phép.

Cách Xác Định Tổng Doanh Thu Cho Phép

Bảng 1 cung cấp hướng dẫn cho Tùy chọn Năm tính thuế:

- Xác định nguồn tổng doanh thu cho phép
- Những gì cần bao gồm/loại trừ khi xác định mức cho phép tổng doanh thu



BẢNG 1. Tùy Chọn Năm Tính Thuế

Các nhà sản xuất chọn sử dụng năm tính thuế sẽ chọn 2018 hoặc 2019 làm năm chuẩn và 2022 hoặc 2023 làm năm doanh thu đại diện cho năm gặp thiên tai. Tổng doanh thu cho phép được tính dựa trên năm mà doanh thu sẽ được báo cáo cho mục đích khai thuế, ngoại trừ trường hợp được ghi trong Bảng 1.

Bao Gồm Tổng Doanh Thu Từ Các Nguồn Sau:	Ngoại Trừ Tổng Doanh Thu Từ Các Nguồn Sau:
<p>Doanh thu của các loại cây trồng đủ điều kiện do nhà sản xuất sản xuất, bao gồm doanh thu từ giá trị gia tăng thông qua các hoạt động sau sản xuất được báo cáo trong Bảng F của Sở Thuế Vụ (IRS).</p> <p>Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dâu làm mứt <p>Bán các loài thủy sản nuôi đủ điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Là thực phẩm cho con người và vật nuôi • Dùng cho công nghiệp hoặc sinh khối • Là cá được nuôi làm thức ăn cho cá được con người tiêu thụ • Là loài cá cảnh được nhân giống và nuôi trong môi trường nước <p>Các loài thủy sản đủ điều kiện phải được nuôi bởi cơ sở thương mại người vận hành và trong nước trong môi trường được kiểm soát.</p>	<p>Bán vật nuôi, phụ phẩm động vật và bất kỳ mặt hàng nào không thuộc loại cây trồng đủ điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Động vật để chủ sở hữu, người thuê hoặc người khác tiêu thụ người trồng hợp đồng • Trứng • Sữa • Lông chồn bao gồm cả da • Doanh thu từ động vật cho mục đích biểu diễn, thể thao hoặc giải trí • Động vật hoang dã tự do đi lang thang • Các loài thụ phấn • Doanh thu từ chăn nuôi gia súc (Phụ lục 4797 Phần 1, Cột (d) hoặc (g) hoặc thông tin khác có thể được báo cáo trong Bảng F • Doanh thu bán hàng nông sản có được từ giá trị gia tăng thông qua hoạt động sau sản xuất nếu báo cáo ở Bảng C • Hàng hóa không được trồng ở Hoa Kỳ và các vùng lãnh thổ của Hoa Kỳ • Trồng trọt cho súc vật ăn • Các loài thủy sản không đáp ứng định nghĩa nuôi trồng thủy sản • Gỗ • Cần sa sativa L. và bất kỳ bộ phận nào của cây không đáp ứng định nghĩa về cây gai dầu

Bảng tiếp tục

Bao Gồm Tổng Doanh Thu Từ Các Nguồn Sau:	Ngoại Trừ Tổng Doanh Thu Từ Các Nguồn Sau:
<p>Doanh số bán cây trồng đủ điều kiện mà nhà sản xuất mua để bán lại có thay đổi về đặc tính do thời gian tồn tại (ví dụ: cây mua ở kích thước 2-inch và bán dưới dạng cây 18-inch sau 4 tháng), trừ đi chi phí hoặc cơ sở khác của cây trồng đủ điều kiện đó.</p>	<p>Các mặt hàng bán lại không được giữ lại để thay đổi đặc tính</p>
<p>Phân phối hợp tác liên quan trực tiếp đến việc bán các loại cây trồng đủ điều kiện do nhà sản xuất sản xuất, chẳng hạn như tiền bảo trợ trả cho nhà sản xuất để bán tổng lượng ngũ cốc.</p>	<p>Phân phối không liên quan trực tiếp đến việc bán cây trồng đủ điều kiện không phải do nhà sản xuất sản xuất như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tiền bảo trợ trả cho nhà sản xuất dựa trên số tiền vay và tiền lãi phải trả • Tiền cổ tức trả cho nhà sản xuất dựa trên dịch vụ được sử dụng hoặc sản phẩm đã mua.
<p>Phúc lợi cho cây trồng đủ điều kiện theo các chương trình nông nghiệp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chương trình Bảo hiểm Rủi ro Nông nghiệp (ARC) và Bảo hiểm Mất giá (PLC) • Chương trình hỗ trợ cây trồng sinh khối (BCAP) • Chương trình Hỗ trợ Thực phẩm Vi-rút Corona (CFAP) – CFAP 1 và CFAP 2 • Hỗ trợ khẩn cấp cho chăn nuôi, ong mật và trang trại • Chương Trình Hỗ Trợ Khẩn Cấp cho Người Nuôi Gia Súc, Ong Mật và Cá Nông Trại (ELAP) - thanh toán cho (các) vụ nuôi trồng thủy sản • Chương trình cứu trợ khẩn cấp (ERP) – Giai đoạn 1 và 2 • Chương Trình Trả Tiền Vay Thiếu Hụt (LDP) • Tiền Lãi từ Vay Thị Trường (MLG) - hoàn trả hàng hóa • Chương Trình Trợ Giúp Thị Trường (MFP) • Chương Trình Thiệt Hại do Lưu Trữ Tại Trang Trại (OFSLP) • Chương Trình Hỗ Trợ Doanh Thu do Dịch Bệnh (PARP) • Chương Trình Điều Chính Mất Mát Đủ Tiêu Chuẩn (QLA) • Chương Trình Cứu Trợ Thương Mại Hải Sản (STRP) • Chương trình Bồi thường Bảo và Cháy rừng (2017 WHIP và WHIP+) <p>Chỉ dành cho năm gặp thiên tai: Các khoản thanh toán Giai đoạn 1 ERP 2022 được cấp cho cá nhân hoặc tổ chức khác để lấy phần của nhà sản xuất trong một loại cây trồng đủ điều kiện, bất kể năm tính thuế mà khoản thanh toán đó sẽ được báo cáo cho IRS.</p>	<p>Các khoản thanh toán Hỗ trợ Đại dịch bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản thanh toán từ:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chương Trình Bồi Thường Gia Súc do Dịch Bệnh (PLIP) • Hỗ trợ đại dịch cho người khai thác và vận chuyển gỗ (PATHH) • Chương Trình Thị Trường Heo Giao Ngay trong Dịch Bệnh (SMHPP) <p>Bất kỳ khoản thanh toán hỗ trợ đại dịch nào không phải do mất cây trồng đủ điều kiện hoặc mất doanh thu từ cây trồng đủ điều kiện, chẳng hạn như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ chia sẻ chi phí • Hỗ trợ mất mát công trình • Thanh toán phần chăn nuôi <p>Các khoản thanh toán khác của chương trình, bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản thanh toán từ:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thanh toán chương trình bảo tồn • Chương trình Bảo hiểm Lợi nhuận Sữa (DMC) • Khoản vay Hỗ trợ Tiếp thị (MAL)
<p>Các khoản vay CCC dành cho cây trồng đủ điều kiện, nếu được coi là thu nhập và được báo cáo cho IRS.</p> <p>Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tiền vay CCC dành cho các loại cây trồng đủ điều kiện nếu được bầu chọn là thu nhập năm trước trừ đi cơ sở tính thuế trong năm hoàn trả • Các khoản vay CCC dành cho cây trồng đủ điều kiện được báo cáo theo cuộc bầu cử nếu được chọn để coi là thu nhập và báo cáo cho IRS khi toàn bộ hoặc một phần sản phẩm được sử dụng làm tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay • Các khoản vay CCC bị mất đối với cây trồng đủ điều kiện 	

Bảng tiếp tục

Bao Gồm Tổng Doanh Thu Từ Các Nguồn Sau:	Ngoại Trừ Tổng Doanh Thu Từ Các Nguồn Sau:
<p>Tiền bảo hiểm cây trồng FCIC thu được đối với cây trồng đủ điều kiện, trừ đi số tiền phí hành chính và phí bảo hiểm.</p> <p>Tiền thu được từ các loại cây trồng đủ điều kiện theo chính sách bảo hiểm tư nhân.</p>	<p>Các khoản thanh toán của chương trình thảm họa liên bang theo các chương trình sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ khẩn cấp cho chăn nuôi, ong mật và trang trại Chương trình nuôi cá (ELAP) cho chăn nuôi và ong mật • Chương trình Cứu trợ Chăn nuôi Khẩn cấp (ELRP) • Chương trình cứu trợ khẩn cấp 2022 (ERP 2022) Giai đoạn 1 • Chương trình thảm họa thức ăn gia súc (LFP) • Chương trình Bồi thường Vật nuôi (LIP) • Chương trình Mất sữa (MLP) • Chương trình hỗ trợ cây xanh (TAP)
<p>Các khoản thanh toán của Chương trình Hỗ trợ Thảm họa Cây trồng (NAP) không được bảo hiểm cho các loại cây trồng đủ điều kiện, trừ đi số tiền phí dịch vụ và phí bảo hiểm.</p>	
<p>Các khoản thanh toán được phát hành thông qua các thỏa thuận tài trợ với FSA đối với những thiệt hại về cây trồng đủ điều kiện.</p>	
<p>Các khoản tài trợ từ Bộ Thương mại, Cơ quan Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia và các quỹ chương trình của Tiểu bang cung cấp các khoản thanh toán trực tiếp cho việc mất các loại cây trồng đủ điều kiện hoặc mất doanh thu từ các loại cây trồng đủ điều kiện.</p>	
<p>Doanh thu khác liên quan trực tiếp đến việc sản xuất các loại cây trồng đủ điều kiện mà IRS yêu cầu nhà sản xuất báo cáo dưới dạng thu nhập bao gồm nhưng không giới hạn ở:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thu nhập cụ thể theo hàng hóa nhận được từ chính quyền tiểu bang hoặc địa phương • Lợi nhuận ròng từ phòng ngừa rủi ro 	<ul style="list-style-type: none"> • Tín dụng thuế khí đốt/nhiên liệu của Liên bang và Tiểu bang • Thu nhập từ một thực thể chuyển tiếp như S Corporation hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn (LLC) • Trao đổi chứng chỉ • Thu nhập từ việc thuê tùy chỉnh • Tiền lương, tiền công, tiền boa và tiền thuê nhà • Tín dụng giữ chân nhân viên (ERTC) • Chương trình bảo vệ tiền lương (PPP) • Cho thuê thiết bị hoặc vật tư • Doanh thu kiếm được với tư cách là nhà sản xuất theo hợp đồng • Lãi ròng từ đầu cơ
<p>Đối với các nhà sản xuất đã đăng ký ERP Giai đoạn 2 trước đó và chỉ chọn năm 2022 làm năm doanh thu đại diện: Giá trị sản xuất thực tế của các loại cây trồng được DAFP phê duyệt sau không có doanh thu trực tiếp từ việc bán hàng do hoạt động thông thường của nhà sản xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện được trồng để làm thức ăn, dự trữ và làm thức ăn cho vật nuôi trong trang trại • Bất kỳ loại nho nào được trồng và sử dụng bởi cùng một nhà sản xuất để sản xuất rượu vang • Táo tươi, anh đào, đào và mận được trồng và chế biến thành rượu táo và rượu vang bởi cùng một nhà sản xuất <p>Giá trị sẽ dựa trên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sản lượng thực tế của cây trồng • Giá công bố cho vụ mùa dựa trên dữ liệu tốt nhất hiện có về vụ mùa như NASS, RMA, NAP và giá công bố tại địa phương dựa trên doanh số bán hàng trong năm áp dụng <p>Phương pháp xác định giá trị là giống nhau cho cả năm chuẩn và năm gặp thiên tai.</p>	

Lưu ý: Đối với những người sử dụng tùy chọn năm tính thuế, đương đơn không bắt buộc phải nộp Bảng F để xác định tổng doanh thu cho phép. Nếu đương đơn không nộp Bảng F, đương đơn sẽ sử dụng biểu mẫu thuế liên bang hiện hành đã nộp để xác định tổng doanh thu được phép theo cách tương tự như khi nộp Bảng F.

Cách Xác Định Doanh Thu Dự Kiến Và Thực Tế

Bảng 2 & 3 cung cấp hướng dẫn cho Phương án Doanh thu Dự kiến:

Sử dụng Bảng 2 để xác định Doanh thu Năm chuẩn cho Tùy chọn Doanh thu Dự kiến. Sử dụng Bảng 3 để xác định Doanh thu thực tế bằng cách sử dụng Tùy chọn Doanh thu dự kiến.

BẢNG 2. Phương Án Doanh Thu Dự Kiến

Đối với những nhà sản xuất chọn phương án doanh thu dự kiến, doanh thu dự kiến của nhà sản xuất phải bao gồm doanh thu dự kiến từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện có thể bị ảnh hưởng bởi một sự kiện thiên tai đủ điều kiện trong năm dương lịch 2022, bao gồm cả cây trồng bị ngăn cản trồng trọt, cây trồng trong kho và cây trồng được trồng trọt (bao gồm cả hàng tồn kho và cây trồng lâu năm).

Doanh Thu Dự Kiến Trước Thảm Họa Bao Gồm:	Tính Toán Doanh Thu Dự Kiến:
<p>Doanh thu từ tất cả các loại cây trồng dựa trên năng suất được trồng trọt và ngăn cản trồng trọt đủ điều kiện có thể bị ảnh hưởng bởi thiên tai đủ điều kiện trong năm dương lịch 2022.</p> <p><i>Bao gồm các loại cây trồng đủ điều kiện được trồng trọt vào năm 2022 nhưng chưa được thu hoạch cho đến năm 2023.</i></p> <p><i>Loại trừ tất cả các loại cây trồng có mục đích sử dụng làm chăn thả.</i></p>	<p>Mẫu đất dự kiến × Năng suất dự kiến trên mỗi mẫu × Giá dự kiến</p> <p>Ví dụ: Nhà sản xuất dự định trồng 1,000 mẫu đậu nành ở Quận A và 100 mẫu bắp ở Quận B. Doanh thu chuẩn dự kiến của năm sẽ được tính cho cả bắp và đậu nành.</p> <p>Đậu nành: 1,000 mẫu Anh × \$60 gia/mẫu Anh × \$12.00/gia = \$720,000</p> <p>Bắp: 100 mẫu Anh × \$200 gia/mẫu Anh × \$5.00/gia = \$100,000</p> <p>Tổng doanh thu dự kiến trong năm chuẩn cho cây trồng được trồng trọt và ngăn cản trồng trọt: \$720,000 + \$100,000 = \$820,000</p>
<p>Doanh thu từ tất cả các loại cây trồng lâu năm đủ điều kiện có thể bị ảnh hưởng bởi một sự kiện thiên tai đủ điều kiện vào năm dương lịch 2022.</p> <p><i>Loại trừ tất cả các loại cây trồng có mục đích sử dụng làm chăn thả.</i></p>	<p>Mẫu đất dự kiến × Năng suất dự kiến trên mỗi mẫu × Giá dự kiến</p> <p>Ví dụ: Nhà sản xuất trồng trọt 1,000 mẫu cỏ linh lăng và dự kiến thu hoạch 3 tấn mỗi mẫu. NASS công bố giá cỏ linh lăng trong quận là \$200/tấn.</p> <p>The total expected benchmark revenue for the alfalfa: 1,000 acres × 3 tons/acre × \$200/ton = \$600,000</p>
<p>Giá trị của tất cả các loại cây trồng tồn kho đủ điều kiện có thể bị ảnh hưởng bởi một thảm họa đủ điều kiện trong năm dương lịch 2022.</p>	<p>Tổng tồn kho trước thảm họa × Giá dự kiến</p> <p>Ví dụ: Nhà sản xuất có 100,000-pound cá đò trong kho với hợp đồng bán cá với giá \$3.50 mỗi pound.</p> <p>Tổng doanh thu hàng tồn kho dự kiến trong năm chuẩn: 100,000 bảng × \$3.50 mỗi pound = \$350,000</p>
<p>Giá trị của tất cả cây trồng trong kho có thể bị ảnh hưởng bởi một thiên tai đủ điều kiện vào năm dương lịch 2022.</p> <p><i>Bao gồm các loại cây trồng đủ điều kiện từ năm 2022 và những năm trước đó được lưu trữ tại thời điểm xảy ra thảm họa.</i></p>	<p>Tổng sản lượng dự trữ × Giá dự kiến</p> <p>Ví dụ: Nhà sản xuất có 50.000 gia lúa mì mùa đông cứng màu đỏ được sản xuất tại trang trại và được bảo quản trong các thùng đựng ngũ cốc và cơ quan vận chuyển ngũ cốc đang mua lúa mì với giá \$8 một gia trong quận.</p> <p>Tổng doanh thu tiêu chuẩn dự kiến trong năm đối với cây trồng trong kho: 50,000 gia × \$8.00/gia = \$400,000</p>

BẢNG 3. Doanh Thu Thực Tế

Đối với những nhà sản xuất chọn phương án doanh thu dự kiến, doanh thu trong năm gặp thiên tai của nhà sản xuất là doanh thu thực tế từ tất cả các loại cây trồng đủ điều kiện đã được đưa vào tính toán doanh thu dự kiến.

Doanh Thu Thực Tế Bao Gồm:	Doanh Thu Thực Tế Không Bao Gồm:
Doanh thu từ việc bán các loại cây trồng đủ điều kiện.	Cây trồng để chăn thả.
FCIC bồi thường bảo hiểm cây trồng và thanh toán NAP, trừ phí bảo hiểm và lệ phí.	Các loài thủy sản không đáp ứng định nghĩa nuôi trồng thủy sản.
Bồi thường cho cây trồng đủ điều kiện theo hợp đồng bảo hiểm tư nhân.	Cần sa sativa L. và bất kỳ bộ phận nào của cây không đáp ứng định nghĩa về cây gai dầu.
Giá trị của cây trồng đủ điều kiện đối với cây trồng không được bán (chẳng hạn như cây trồng trong kho hoặc tồn kho hoặc làm thức ăn cho vật nuôi của nhà sản xuất) <i>Mức giá tương tự được sử dụng để tính doanh thu dự kiến cho năm chuẩn phải được sử dụng để tính doanh thu thực tế trong năm gặp thiên tai đối với các loại cây trồng được lưu kho từ năm 2021 trở về trước vẫn còn được lưu trữ tại thời điểm áp dụng vì ERP không thanh toán cho những biến động của thị trường trong thời gian trước đó. cây trồng năm.</i>	Gỗ.
Các khoản thanh toán được cấp cho những tổn thất do thiên tai trong năm dương lịch 2022, bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản thanh toán theo: <ul style="list-style-type: none"> • ELAP cho cây trồng thủy sản • ARC, (ARC-CO, ARC-IC) • LDP • MLG • Phòng ngừa rủi ro lợi nhuận ròng • Các khoản tài trợ từ NOAA và quỹ chương trình của Tiểu bang dành cho việc mất trực tiếp các loại cây trồng đủ điều kiện hoặc mất doanh thu đối với các loại cây trồng đủ điều kiện 	Thu hoạch các sản phẩm phụ như hạt bông và thân cây ngô.
Doanh thu khác liên quan trực tiếp đến việc sản xuất các loại cây trồng đủ điều kiện mà IRS yêu cầu nhà sản xuất báo cáo là thu nhập.	

Các mẫu đơn tùy chọn FSA-524-A và FSA-524-B có sẵn tại <https://www.fsa.usda.gov/programs-and-services/emergency-relief/index>.

Để biết thêm thông tin

Thông tin hỗ trợ thiên tai bổ sung của USDA có thể được tìm thấy trên farmers.gov, **Công cụ khám phá hỗ trợ thiên tai**, **Bảng thông tin tóm tắt về thiên tai** và **Công cụ hỗ trợ khoản vay trang trại**.

Đối với FSA và Dịch vụ Bảo tồn Tài nguyên Thiên nhiên chương trình, nhà sản xuất nên liên hệ với **Trung tâm Dịch vụ USDA** tại địa phương của họ. Để được hỗ trợ về yêu cầu bồi thường bảo hiểm cây trồng, nhà sản xuất và chủ đất nên liên lạc với đại lý bảo hiểm cây trồng của họ.

